

# BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 8 THÁNG 6 NĂM 2023

	VN Index		-0.74%		HNX Index		226.78		-1.54%	
	KLGĐ		GTGD		KLGĐ		GTGD			
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi		
Khớp lệnh	1,211,637,498	74.8%	21,011	-7.1%	149,706,160	51.3%	2,649	-4.9%		
Thỏa thuận	113,245,583	209.6%	2,678	175.2%	5,395,905	131.9%	2	-97.5%		
<b>Tổng cộng</b>	<b>1,324,883,081</b>	<b>81.5%</b>	<b>23,689</b>	<b>0.5%</b>	<b>155,102,065</b>	<b>53.1%</b>	<b>2,651</b>	<b>-7.5%</b>		

## THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

Giao dịch của NĐTNN	
Giá trị mua (tỷ đồng)	2,441.2
Giá trị bán (tỷ đồng)	2,753.8
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	-312.7
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	11.6

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng			
Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
VHM	55,400	100	0.2
VCB	100,000	3,000	3.1
VIX	10,700	-100	-0.9
HPG	22,800	200	0.9
VND	18,100	-1,150	-6.0

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng			
Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
VNM	65,500	-700	-1.1
GEX	17,900	-1,100	-5.8
HCM	26,100	-950	-3.5
LPB	14,650	-350	-2.3
POW	13,800	50	0.4

Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)			
Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
VND	18,100	-6.0	1,243
HPG	22,800	0.9	976
GEX	17,900	-5.8	879
SSI	24,300	-3.2	862
DIG	20,800	-5	607

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất			
Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
PSH	14,550	950	7.0
LDG	5,210	340	7.0
POM	7,060	460	7.0
QCG	9,920	640	6.9
THI	24,150	1,550	6.9

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa  $\geq 700$  tỷ đồng)

## THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

### THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** giao dịch trái chiều vào phiên thứ Tư (7/6). Chỉ số S&P 500 lùi 0.38% xuống 4,267.52 điểm, chỉ số Nasdaq Composite mất 1.29% còn 13,104.89 điểm. Trong khi, chỉ số Dow Jones cộng 91.74 điểm (tương đương 0.27%) lên 33,665.02 điểm.
- Chứng khoán Châu Á** cũng giao dịch trái chiều phiên hôm nay. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản giảm 272.47 điểm (-0.85%) xuống 31,641.27 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai tăng 15.83 điểm (+0.49%) lên 3,213.59 điểm; chỉ số SZSE Component tăng 14.05 điểm (+0.13%) lên 10,722.87 điểm. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc giảm 4.75 điểm (-0.18%) xuống 2,610.85 điểm.

### DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index** hôm nay điều chỉnh trên diện rộng tuy nhiên thanh khoản vẫn rất tích cực. Sàn HOSE có gần 60% số cổ phiếu giảm giá cuối ngày, sắc đỏ bao trùm gần như toàn bộ 2 nhóm Large Cap và Mid Cap sàn HOSE, tuy nhiên ở nhóm Small Cap lại có tới 20 mã tăng trần. Đa số nhóm lớn trên sàn HOSE đều suy giảm, bao gồm ngân hàng, BĐS, điện, chứng khoán, sắt thép, xây dựng, dầu khí... Ở các nhóm ngành vốn hóa nhỏ hơn, may thay vẫn hiện diện một số nhóm tích cực, tức là đa số cổ phiếu trong đó còn tăng giá, và không ít nhóm này đã được nhắc đến từ phiên sáng, như cấp thoát nước, thiết bị điện & điện tử, khai khoáng, VLXD, thủy sản... Chốt phiên VN-INDEX giảm 8.22 điểm (-0.74%) xuống 1,101.32 điểm. Thanh khoản HOSE hôm nay đạt khối lượng giao dịch (KLKL) 1.2 tỷ cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 21 nghìn tỷ.
- Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index giảm 13.22 điểm (-1.2%) xuống 1,092.46 điểm. KLKL đạt 279.4 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu có 6 mã tăng điểm, 23 mã giảm điểm và 1 mã tham chiếu. VCB, HPG, VJC là những mã cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm nhiều nhất với 2.6 điểm; ở chiều ngược lại TCB, VPB, STB là những cổ phiếu kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -5.5 điểm.
- Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 922.3 triệu cổ phiếu. 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất đều giảm điểm. Đáng chú ý VND giảm 5.97% với KLKL tăng 557%, GEX giảm 5.79% với KLKL tăng 100%, DIG giảm 545% với KLKL tăng 503%.
- HNX-Index** giảm 3.55 điểm (-1.54%) xuống 226.78 điểm. KSV, VIF, VC3 là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 0.4 điểm; trong khi NVB, CEO, DTK là những mã làm giảm nhiều nhất mức tăng của chỉ số với -0.8 điểm. Chỉ số Upcom giảm 0.54 điểm (-0.64%) xuống 84.02 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 1.6 tỷ đơn vị đơn vị; giá trị giao dịch đạt 27.3 nghìn tỷ đồng.

## CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

### Tây Ninh: 6 tháng đầu năm, kim ngạch xuất, nhập khẩu giảm mạnh

Theo Cục Hải quan Tây Ninh, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 6.291,39 triệu USD, giảm 34,01% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu đạt 3.110,02 triệu USD, giảm 29,44% so với cùng kỳ năm trước; kim ngạch nhập khẩu đạt 3.181,37 triệu USD, giảm 37,94% so với cùng kỳ năm trước. Số lượng phương tiện vận tải xuất nhập cảnh qua cửa khẩu đạt 14.541 lượt, tăng 1.189,09% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, xuất cảnh 7.385 lượt, tăng 1.141,17% so với cùng kỳ năm trước; nhập cảnh 7.156 lượt, tăng 1.242,58% so với cùng kỳ năm trước. Số lượng hành khách xuất nhập cảnh là 763.577 lượt, tăng 588,37% so với cùng kỳ năm trước; trong đó có 393.018 lượt xuất cảnh, 370.559 lượt nhập cảnh. Theo Cục Hải quan Tây Ninh, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh có chiều hướng giảm so với cùng kỳ năm 2022 là do những khó khăn về đơn hàng xuất khẩu và hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp đối với một số mặt hàng nhập khẩu như hạt điều, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất...

### Xuất khẩu Việt Nam sẽ đạt 618 tỷ USD vào năm 2030 với tốc độ tăng trưởng 7%/năm

Đây là dự báo của Standard Chartered đưa ra trong báo cáo nghiên cứu "Future of Trade: New opportunities in high-growth corridors" (tạm dịch: Tương lai của thương mại: Những cơ hội mới cho các hành lang tăng trưởng cao). Theo Standard Chartered, tổng kim ngạch thương mại toàn cầu dự báo sẽ đạt 32.6 nghìn tỷ USD, với mức tăng trưởng 5% vào năm 2030. Các hành lang thương mại kết nối với Châu Á, Châu Phi và Trung Đông sẽ vượt tốc độ tăng trưởng thương mại toàn cầu khoảng 4 điểm phần trăm, thúc đẩy tổng kim ngạch thương mại ở các khu vực này lên 14.4 nghìn USD, chiếm 44% thương mại toàn cầu vào năm 2030. Việt Nam sẽ là một trong những nhân tố chính đóng góp vào tăng trưởng thương mại toàn cầu. Xuất khẩu của Việt Nam dự kiến đạt 618 tỷ USD vào năm 2030 với tốc độ tăng trưởng hàng năm là 7%, cao hơn mức trung bình toàn cầu là 5%.

## CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

### Thâm hụt thương mại của Mỹ cao nhất kể từ tháng 10/2022

Theo dữ liệu của Chính phủ Mỹ công bố ngày 7/6, xuất khẩu giảm đã đưa thâm hụt thương mại của Mỹ trong tháng 4 tăng lên mức cao nhất kể từ tháng 10/2022. Mặc dù nhập khẩu của Mỹ được thúc đẩy nhờ chi tiêu tiêu dùng ổn định, nhưng các nhà phân tích cho rằng xu hướng này sẽ yếu đi trong tương lai, trong khi các điều kiện cho vay thắt chặt hơn sẽ ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư. Dự đoán, thương mại có thể khiến Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) trong quý II năm nay tăng trưởng âm. Dữ liệu của Bộ Thương mại Mỹ cho thấy tháng 4/2023, tổng thâm hụt thương mại Mỹ là 74,6 tỷ USD. Xuất khẩu giảm 9,2 tỷ USD xuống còn 249 tỷ USD trong tháng, trong khi nhập khẩu tăng 4,8 tỷ USD lên 323,6 tỷ USD. Thâm hụt hàng hóa của Mỹ với Trung Quốc ở mức 24,2 tỷ USD. Xuất khẩu sụt giảm do giá trị xuất khẩu hàng hóa giảm, như dầu thô và dầu nhiên liệu, cùng với một số hàng tiêu dùng. Trong khi nhập khẩu tăng do nhu cầu xe ô tô, phụ tùng, cũng như một số vật tư và nguyên liệu công nghiệp tăng.

### Giá vàng thế giới lao dốc

Giá vàng thế giới giảm mạnh trong phiên giao dịch ngày thứ Tư tại thị trường Mỹ, dưới sức ép của lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ tăng, trong bối cảnh nhà đầu tư chờ báo cáo lạm phát và cuộc họp của Cục Dự trữ Liên bang (Fed) vào tuần tới. Giá vàng miếng trong nước sáng nay (8/6) giảm cầm chừng xuống dưới mốc 67 triệu đồng/lượng. Đóng cửa phiên New York, giá vàng giao ngay sụt 24 USD/oz, tương đương giảm hơn 1,2%, còn 1.940,6 USD/oz - theo dữ liệu từ sàn giao dịch Kitco. Lúc hơn 9h sáng nay theo giờ Việt Nam, giá vàng giao ngay tại thị trường châu Á tăng 5,5 USD/oz so với chốt phiên Mỹ, đứng ở 1.946,1 USD/oz. Quy đổi theo tỷ giá USD bán ra tại ngân hàng Vietcombank, mức giá này tương đương khoảng 55,5 triệu đồng/lượng, giảm 500.000 đồng/lượng so với sáng hôm qua. Trong khi đó, giá vàng miếng trong nước sáng nay chỉ giảm 50.000 đồng/lượng. Do vậy, chênh lệch giữa giá vàng trong nước với thế giới tăng mạnh.

## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
PHR	13/2/2023	3 tháng	39800	44400	50500	38200	46,850	17.70%	Nắm giữ
VRE	23/4/2023	2-4 tuần	27,900	31,000	35,000	26,000	27,100	-3%	Nắm giữ
VGC	7/5/2023	2-4 tuần	34,500	38,800	40,500	32,350	41,500	20.3%	Nắm giữ
CTG	14/5/2023	2-4 tuần	28,400	30,500	31,800	27,500	28,650	0.30%	Nắm giữ
CII	21/5/2023	2-4 tuần	15,000	16,800	18,700	14,300	18,200	21%	Nắm giữ
DXG	29/5/2023	2-4 tuần	14,500	15,500	16,750	13,900	15,150	7%	Nắm giữ
NKG	4/6/2023	2-4 tuần	15,600	16,700	17,800	14,600	15,850	N/A	Chờ mua

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay bán ròng -277.01 tỷ đồng, trong đó khối này bán ròng -312.66 tỷ trên sàn HOSE, mua ròng 46.74 tỷ đồng trên sàn HNX, bán ròng -11.09 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên này là VHM (+66.7 tỷ), VCB (+57.7 tỷ), VIX (+56.8 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là VNM (-211.2 tỷ), GEX (-70.2 tỷ), HCM (-48.5 tỷ). IDC là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 21.4 tỷ đồng, SD5 là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -1.8 tỷ đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (8/6/2023) khối ngoại mua ròng tổng cộng 1.3 nghìn tỷ đồng, các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

### Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 8/6/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
104,584,862			1,321,782		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	139,293,366	2,950,258	EIB	(164,379,207)	(4,069,821)
IDP	5,203,458	1,345,551	VNM	(26,978,795)	(1,823,730)
STG	24,462,486	1,284,778	STB	(37,596,900)	(954,106)
SSI	41,871,351	898,050	CTG	(25,316,800)	(696,052)
POW	68,428,700	873,605	DPM	(19,358,490)	(692,564)
HDB	43,616,565	827,439	DXG	(53,434,800)	(614,892)
HSG	46,714,700	748,810	DGC	(10,018,500)	(559,397)
VRE	24,755,610	729,298	MSN	(8,131,500)	(548,643)
VIC	12,444,000	719,546	DCM	(15,947,300)	(398,860)
VCI	18,202,000	512,490	VPB	(20,121,624)	(398,278)

Nguồn: Fiin Pro

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng -60.2 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm MBB (+37.8 tỷ), FUEVFNVD (+25 tỷ), MWG (+18.1 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm VGC (-62.4 tỷ), CTG (-58.6 tỷ), FUESSVFL (-42.3 tỷ).
- Từ đầu năm đến nay (6/6/2023) khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 1,411 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUEVFNVD (+594.1 tỷ), VPB (+559.2 tỷ), KDH (+373.5 tỷ); trong khi các mã bị bán ròng nhiều nhất gồm NVL (-254.3 tỷ), VGC (-252.2 tỷ), PET (-225.5 tỷ).

### GIAO DỊCH TUẦN 29/5/2023 – 2/6/2023:

- Trong tuần từ 29/5-2/6 khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 299.6 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các mã được mua ròng mạnh nhất trong tuần gồm EIB (+265 tỷ), FUEVFNVD (+206.8 tỷ), E1VFN30 (+62 tỷ); trong khi các mã bị bán ròng nhiều nhất gồm VGC (-146.3 tỷ), VCB (-50.5 tỷ), VNM (-38.7 tỷ).
- Khối ngoại bán ròng trong tuần này với tổng giá trị bán ròng trên cả 3 sàn là -1.3 nghìn tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

**Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 29/5/2023-2/6/2023**

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-72,499,629			-1,278,683		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
FPT	3,515,598	312,468	EIB	(38,973,700)	(832,732)
VIC	2,704,800	142,106	VNM	(3,082,408)	(204,516)
SSI	4,186,783	98,756	VPB	(7,096,800)	(139,733)
KBC	2,324,167	65,338	NVL	(8,707,800)	(116,864)
BID	1,182,800	50,449	QNS	(1,990,433)	(86,709)
FRT	768,595	49,801	VRE	(3,126,985)	(85,240)
VCB	493,000	47,522	NLG	(2,449,990)	(79,215)
DGW	1,137,490	40,253	HPG	(3,614,625)	(76,923)
VND	2,122,980	34,921	NKG	(4,531,000)	(69,613)
VCI	786,700	27,762	HAH	(1,635,518)	(66,094)

Nguồn: Fiin Pro

**KHUYẾN CÁO**

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

**THÔNG TIN LIÊN LẠC**

**CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- [www.eves.com.vn](http://www.eves.com.vn)**

**Trụ sở chính:**

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

**Chi nhánh Sài Gòn:**

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

**Chi nhánh Bà Triệu:**

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586

**Chi nhánh Nguyễn Trãi:**

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866 – Fax: 0243 936 6586